

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **184/2017/HSST**
Ngày: **20/7/2017**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: **Ông Lưu Đình Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Nguyễn Văn Đông**
 2. Bà Phạm Thị Thành

Thư ký ghi biên bản phiên toà: **Bà Trần Thu Hà** – Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Oanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 20/7/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên - TP. Hà Nội đề xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 174/2017/HSST ngày 27/6/2017 đối với bị cáo:

ĐỖ MẠNH H - Sinh năm: 1989; HKTT: Xóm X - Thôn L – xã Đ – Khoái Châu – Hưng Yên; Chỗ ở: Không cố định; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hoá: 10/12; Con ông: Đỗ Lưu H; Con bà: Đỗ Thị T; Vợ là Phạm Ánh T, có 01 con sinh năm 2016; TATS: Theo danh chỉ bản số 257 ngày 04/4/2017 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 02/4/2017. (Có mặt).

Người bị hại:

Anh Trương Ngọc Q – SN : 1987

HKTT :B– Đ – Khoái Châu – Hưng Yên. (Vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Công ty TNHH V – Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình D– Giám đốc ủy quyền cho ông Phạm Đức T – Phó giám đốc.

Địa chỉ: H– M– Đông Triều – Quảng Ninh. (Vắng mặt)

- Anh Bùi Hà M – SN: 1993

HKTT: Y – Đông Triều – Quảng Ninh (Vắng mặt)

- Anh Lê Văn T – SN: 1995

HKTT :Thôn T– Đ – Khoái Châu – Hưng Yên. (Vắng mặt).

- Anh Trương Ngọc Q – SN: SN : 1987

HKTT :Bắc Châu – Đông Kết – Khoái Châu – Hưng Yên. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu sài, Đỗ Mạnh H nảy sinh ý định dùng đường phèn giả làm ma túy tổng hợp dạng đá để lừa bán cho Trương Ngọc Q (ở cùng quê và là người nghiện ma túy). Khoảng 09h ngày 30/3/2017, H từ phòng trọ tại Mạo Khê -Đông Triều - Quảng Ninh gọi điện cho Q gạ bán ma túy đá với giá 400.000 đồng/01 gam. Q tưởng thật nên đồng ý mua 10 gam ma túy đá của Hà với giá 4.000.000 đồng , thỏa thuận Hà mang ma túy về Cầu Ngà - Bắc Ninh giao cho Q . Sau đó, H đi ra chợ Mạo Khê mua 01 túi đường phèn với giá 20.000 đồng và 05 túi ni lông nhỏ đem về phòng trọ. H lấy một ít đường phèn, dùng 01 con dao (dạng dao bầu) để nghiền nhỏ rồi cho vào 05 túi ni lông nhỏ và dán lại. Số đường phèn còn lại H bỏ đi chỉ để lại một ít có trọng lượng khoảng bằng 4.000.000 đồng tiền ma túy đá. Khoảng 16h cùng ngày, Hà thuê xe ô tô taxi 4 chỗ BKS: 14P – 3792 của anh Bùi Hà M (là lái xe của Công ty TNHH Viễn Du, hãng taxi Mạo Khê), đem theo số đường phèn trên đi đến Cầu Ngà - Bắc Ninh để gặp Q , trên đường đi Q lại gọi điện bảo H đem ma túy về đầu cầu Vĩnh Tuy, Hà Nội. Lúc này do anh T không thuộc đường Hà Nội nên anh không muốn đi tiếp mà đòi tiền cước taxi để quay về, H bảo anh T để H lái xe. Do biết trước đây H cũng làm nghề lái xe taxi nên anh T đồng ý và giao xe cho H điều khiển. Khoảng 22h50' cùng ngày, H chở anh T đi đến phố Thạch Bàn và đỗ xe ở vệ đường thuộc khu vực đối diện với nhà nổi Hàng Nhiệm - tổ 4 phường Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội để đợi Q . Trong lúc ngồi đợi, H cho túi ni lông trong có đường

phèn (ma túy giả) vào 01 vỏ túi đựng khăn giấy ướt rồi đem ra để ở vệ cỏ phía bên kia đường. Khoảng 10 phút sau Trương Ngọc Q được Lê Văn T đi xe máy Wave chở đến. Trước đó, do Q chưa có tiền để mua ma túy nên đã đặt vấn đề vay của Tài, Tài đã đem điện thoại di động của Tài đi cầm cố lấy 4.000.000 đồng để cho Q vay. Sau khi thỏa thuận với Q, H nhờ anh T ra gặp Q để nhận hộ 4.000.000 đồng. Thấy Q đã đưa tiền cho anh T, H liền lái xe sang phía bên kia đường và chỉ chỗ để túi nilon ma túy giả cho Tài. Tài nhặt gói nilon lên nhưng nghi ngờ là ma túy giả nên Tài liền mang đi thử. Trong khi đứng đợi Tài về, Q nghi ngờ nên đã lấy lại 4.000.000 đồng từ anh Thanh rồi đi đến cửa xe taxi nói với Hà: “Tao không tin mày, thôi mày cầm 2.000.000 đồng, tao cầm 2.000.000 đồng”, rồi Q thả 2.000.000 đồng vào trong xe ô tô cho Hà. Khoảng 3 phút sau, Tài đi xe máy quay lại nói với Q: “Anh ơi em thấy ngọt lắm!”. Hà thấy bị lộ liền phóng xe taxi mang theo số tiền 2.000.000 đồng của Q bỏ chạy. Lúc này biết là bị lừa, vì nghĩ anh Thanh là đồng bọn của Hà nên Q và Tài quay ra bắt đền anh Thanh số tiền 2.000.000 đồng. Anh Thanh giải thích mình chỉ là lái xe taxi, không biết gì về việc lừa đảo bán ma túy giả của Hà nhưng Q và Tài không tin, anh Thanh đành lấy 1.200.000 đồng của mình đưa cho Q. Thấy anh Thanh cầm 01 chiếc điện thoại Iphone5 màu đen, Q hỏi anh Thanh mua điện thoại đó bao nhiêu tiền, anh Thanh nói mua hết hơn 1.000.000 đồng nên Q bảo anh Thanh đưa điện thoại Iphone5 cho Q. Q tháo sim trả lại và bảo Tài đưa điện thoại Nokia1280 của Tài cho anh Thanh và nói: “coi như các điện thoại này sang là đủ số tiền 2.000.000 đồng”. Sau đó Tài chở anh Thanh vào Công an phường Thạch Bàn, Long Biên để anh Thanh trình báo việc bị Hà chiếm đoạt xe ô tô. Sau khi nhận tin trình báo của anh Thanh, Công an phường Thạch Bàn đã tổ chức lực lượng truy đuổi chiếc xe ô tô taxi do Hà điều khiển.

Đối với Đỗ Mạnh Hà: Hà lái xe ô tô bỏ chạy một lúc quan sát thấy không có ai đuổi theo nên dừng lại và vào quán nước ngồi nghỉ. Hà lấy 100.000 đồng trong số tiền chiếm đoạt của Q ra mua thuốc lá và bật lửa để dùng. Đến khoảng 23h45' cùng ngày, Hà điều khiển xe ô tô quay lại để tìm và đón Thanh. Khi Hà đi đến đoạn đường đê Long Biên - Bát Tràng thì bị công an dừng xe để kiểm tra. Cơ quan Công an đã thu giữ được 05 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng, số tiền Hà chiếm đoạt của Trương Ngọc Q (còn lại 1.900.000 đồng), 01 con dao nhọn (loại dao bầu), 01 điện thoại Nokia1110i của Hà, 01 điện thoại di động hiệu NOKIA RM1133 màu đen (là điện thoại của anh Thanh để trên xe ô tô) sau đó đưa Hà cùng tang vật, phương tiện về trụ sở để làm rõ.

Đối với túi ni lon đường phèn Hà dùng làm ma túy giả để bán cho Trương Ngọc Q , khi Lê Văn T cầm đem đi thử thấy không phải là ma túy thì Tài đã vứt bỏ nên cơ quan công an không thu giữ được.

Ngày 31/3/2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội đã giám định sơ bộ kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 05 túi ni lông có trọng lượng 19,606 gam không tìm thấy thành phần chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số 4385/KLGD-PC 54 ngày 20/7/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP.Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 05 túi nilong tổng trọng lượng 19,606 gam đều không tìm thấy thành phần các chất ma túy.

Cùng ngày, Trương Ngọc Q có đơn tố cáo hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Đỗ Mạnh H đồng thời giao nộp 01 điện thoại di động Iphone5 màu đen của anh Bùi Hà Thanh. Đối với số tiền 1.200.000 đồng đã lấy của anh Thanh, Q đưa cho Tài để đi chuộc lại điện thoại của Tài nên cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Mạnh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại bản cáo trạng số 182/KSĐT ngày 26/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Đỗ Mạnh H về tội ***“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”*** theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo **Đỗ Mạnh H** đã đủ yếu tố cấu thành tội: ***“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”*** theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm g, p Khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 41; Điều 42 của BLHS

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh H mức án từ 10 - 12 tháng tù. Buộc bị cáo Hà phải truy nộp 2.000.000 đồng đi sung công quỹ, bị cáo Hà đã nộp 1.900.000 đồng nay cần phải truy nộp tiếp 100.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Buộc Trương Ngọc Q phải trả lại anh Bùi Hà M 1.200.000 đồng – không chấp nhận yêu cầu của anh Trương Ngọc Q yêu cầu bị cáo Hà bồi thường 2.000.000 đồng vì đây là tiền dùng vào mua bán ma túy.

Đối với chiếc điện thoại Nokia 1280 mà Lê Anh Tài đã cho anh Thanh, anh Thanh khai trong quá trình sử dụng anh đã làm mất. Lê Anh Tài không yêu cầu anh Thanh phải bồi thường nên không xét.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị cho tịch thu sung công quỹ nhà nước 1.900.000 đồng thu của bị cáo Hà.

Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1110i màu đen trắng không có pin, 01 con dao bầu, 05 túi nilon trong có tinh thể màu trắng, trọng lượng 19,606 gam không phải là ma túy.

Nói lời sau cùng, Bị cáo biết là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Lời khai nhận của bị cáo Đỗ Mạnh H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai

người làm chứng, bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23h ngày 30/3/2017, tại khu vực tổ 4 phường Thạch Bàn - Long Biên - Hà Nội, bị cáo Đỗ Mạnh H đã có hành vi dùng 01 túi nilon bên trong có đường phên giả làm ma túy tổng hợp để lừa bán cho Trương Ngọc Q với giá 4.000.000 đồng và bị cáo Đỗ Mạnh H đã chiếm đoạt được của Trương Ngọc Q số tiền 2.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Đỗ Mạnh H có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Lừa Đảo chiếm đoạt tài sản**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: **Lừa đảo chiếm đoạt tài sản** theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, nên phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

Nhân thân bị cáo mặc dù chưa có tiền án, tiền sự. Song xét về hành vi, tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm mà bị cáo gây ra, thấy cần phải áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt giá trị không lớn đã được thu hồi lại đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS cho bị cáo theo điểm g, p khoản 1 Điều 46 – BLHS.

Đại diện VKS đề nghị mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về hình phạt bổ sung như phạt tiền: xét thấy bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

Đại diện VKS đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về dân sự:

- Người bị hại anh Trương Ngọc Q yêu cầu bị cáo Đỗ Mạnh H phải trả số tiền 2.000.000 đồng Q bỏ ra mua ma túy của bị cáo Hà nhưng do bị cáo Hà lừa bán ma túy giả cho Q. Xét yêu cầu của anh Trương Ngọc Q là không có cơ sở để chấp nhận. Vì Trương Ngọc Q đã sử dụng số tiền 2.000.000 vào việc giao dịch bất hợp pháp mua ma túy để sử dụng, việc bị cáo bán ma túy giả cho là ngoài ý muốn của Trương Ngọc Q nên số tiền 2.000.000 đồng Q đã đưa cho bị cáo Hà không buộc bị cáo Hà phải trả lại cho Trương Ngọc Q, mà buộc bị cáo Hà phải truy nộp lại 2.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước. Bị cáo Hà đã nộp 1.900.000 đồng, nay còn phải truy nộp 100.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Bùi Hà Thanh: đã nhận lại 01 điện thoại di động Nokia RM – 1133, 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen do cơ quan điều tra Công an quận Long Biên trả ngày 25/4/2017. Ngoài ra anh Bùi Hà M yêu cầu anh Trương Ngọc Q trả anh số tiền 1.200.000 đồng đã lấy của anh. Xét yêu cầu của anh Thanh là có căn cứ nên buộc anh Trương Ngọc Q bồi thường trả anh Bùi Hà M 1.200.000 đồng.

- Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz BKS 14P – 3792 ngày 25/5/2017 Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên đã trả chiếc xe ô tô trên cho Công ty TNHH Viễn Du do ông Phạm Đức Thắng đại diện theo ủy quyền nhận. Ngoài ra không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên HĐXX không xem xét.

- Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 1280 anh Lê Anh Tài đã đưa cho anh Bùi Hà Thanh, anh Thanh khai bị mất. Anh Lê Anh Tài cũng không có yêu cầu anh Bùi Hà M phải bồi thường nên HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động Nokia 110i màu đen trắng không có pin, 01 con dao bầu, 05 túi nilon trong có tinh thể màu trắng, trọng lượng 19,606 gam tinh thể, theo kết luận giám định số 4385/KLGD-PC 54 ngày 20/7/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP.Hà Nội kết luận đều không tìm thấy thành

phần các chất ma túy. Đây là các công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc thực hiện tội phạm cho tịch thu, tiêu hủy.

Số tiền 1.900.000 đồng thu của bị cáo Hà là số tiền mục đích sử dụng vào việc mua, bán ma túy giữa Trương Ngọc Q và bị cáo Hà cần cho tịch thu, sung công quỹ nhà nước số tiền trên

Đối với Trương Ngọc Q và Lê Văn Tài: khi biết Đỗ Mạnh H có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của mình, do nghi ngờ anh Bùi Hà M là đồng phạm với Hà nên đã bắt đền anh Thanh số tiền 2.000.000 đồng mà Hà đã chiếm đoạt. Xét hành vi của Q và Tài không cấu thành tội Cưỡng đoạt tài sản nên Cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên không đặt vấn đề xử lý đối với Q và Tài về hành vi này. Việc Q và Tài mua ma túy sử dụng nhưng đã bị Hà lừa đảo giao cho ma túy giả (đường phèn) nên không đủ căn cứ xử lý các đối tượng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Kết quả xét nghiệm nước tiểu thể hiện 2 đối tượng đều dương tính với chất ma túy nên Công an quận Long Biên đã lập hồ sơ đề nghị đưa Q và Tài đi cai nghiện. Hiện Q và Tài đang chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo các Quyết định số 19, 20 ngày 18/4/2017 của Tòa án nhân dân quận Long Biên.

Đối với anh Bùi Hà M có hành vi chở Đỗ Mạnh H đi gặp Trương Ngọc Q và nhận tiền hộ Đỗ Mạnh Hà, quá trình điều tra xác định: Khi thuê xe taxi của anh Thanh, Hà chỉ bảo chở Hà đi lấy tiền, anh Thanh không biết gì về hành vi phạm tội của Hà nên cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên không đặt vấn đề xử lý là phù hợp, có căn cứ.

Việc Đỗ Mạnh H lái xe ô tô taxi của anh Thanh bỏ chạy, về ý thức chủ quan Hà không có ý định chiếm đoạt chiếc xe ô tô trên nên cơ quan điều tra không xử lý Hà về hành vi trên là đúng với quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 – Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Mạnh H phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 - Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Đỗ Mạnh H 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2017.

Buộc bị cáo Đỗ Mạnh H phải truy nộp 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), bị cáo Hà đã nộp 1.900.000 đồng (Một triệu chín trăm nghìn đồng) nay còn phải truy nộp tiếp 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

2. Về dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Buộc anh Trương Ngọc Q phải bồi thường cho anh Bùi Hà M 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

- Không chấp nhận yêu cầu của anh Trương Ngọc Q yêu cầu bị cáo Đỗ Mạnh H bồi thường số tiền 2.000.000 đồng vì mục đích của Trương Ngọc Q sử dụng số tiền trên vào việc mua ma túy để sử dụng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Cho tịch thu, sung công quỹ nhà nước 1.900.000 đồng (Một triệu chín trăm nghìn đồng) thu của bị cáo Hà là tiền của Trương Ngọc Q mục đích dùng vào việc mua bán ma túy sử dụng.

- Cho tịch thu, tiêu hủy 01 điện thoại di động Nokia 110i màu đen trắng không có pin, 01 con dao bầu bằng kim loại và 05 túi nilon trong có tinh thể màu trắng, trọng lượng 19,606 gam không phải là ma túy.

Toàn bộ số tang vật trên hiện có tại chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2017 và giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 19/7/2017.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST

Trương Ngọc Q phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231 và Điều 234 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP HN;
- Công an Q.LB;
- Viện kiểm sát ND Q.LB;
- Thi hành án dân sự Q.LB;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Đình Hùng